**Tiết 8,9: Viết**

**VIẾT VĂN BẢN NGHỊ LUẬN VỀ MỘT TÁC PHẨM TRUYỆN**

**(Những đặc điểm trong cách kể của tác giả)**

**I. Mục tiêu**

**1. Năng lực**

- HS nhận biết và phân tích được những yêu cầu cơ bản của việc viết văn bản nghị luận về một tác phẩm truyện với nội dung trọng tâm là đánh giá nghệ thuật kể chuyện của tác giả.

- HS viết được văn bản phân tích, đánh giá nghệ thuật kể chuyện của tác giả theo các bước được hướng dẫn.

**2. Phẩm chất**: Chăm chỉ, tích cực trong việc thực hiện các nhiệm vụ học tập; trung thực trong khi bày tỏ quan điểm của bản thân về nghệ thuật kể chuyện của tác giả; trân trọng những đóng góp của các nhà văn đã làm nên giá trị của các TPVH…

**II. Chuẩn bị**

**1. Thiết bị**: máy tính, máy chiếu…

**2. Học liệu**: SGK, KHBD, bài giảng PPT, phiếu học tập, …

**III. Tiến trình dạy học**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Hoạt động** | **Mục tiêu** | **Nội dung** | **Sản phẩm** | **Tổ chức thực hiện** |
| Khởi động | Tạo tâm thế tích cực, hiểu được đặc điểm nghệ thuật tiêu biểu với một số nhà văn quen thuộc.  | Chơi trò chơi: Đi tìm chân dung tác giả  | Câu trả lời | 1. Ghép thông tin ở cột A với cột B sao cho phù hợp.2,3. HS thực hiện NV.4. GV khích lệ HS tham gia, điều chỉnh câu trả lời của HS. |
|

|  |  |
| --- | --- |
| Thạch Lam | NT trào phúng đặc sắc với những tiếng cười giòn giã, sảng khoái. |
| Nguyễn Tuân | Truyện không có chuyện, chủ yếu khai thác thế giới nội tâm của nhân vật. |
| Nam Cao | Bậc thầy ngôn ngữ, uyên bác, tài hoa, cá tính riêng mạnh mẽ.  |
| Kim Lân | Biệt tài phân tích tâm lí NV, có nhiều đột phá trong NT tự sự; TP giàu tính triết lí và tinh thần nhân đạo. |
| Ng Công Hoan | Cách kể chuyện tự nhiên hồn hậu, hóm hỉnh; SD ngôn ngữ giao tiếp đời thường của người bình dân; gợi lên không gian VH-LS… |

 |
| **TÌM HIỂU YÊU CẦU CỦA KIỂU BÀI** |
| Hình thành kiến thức | HS nêu được những yêu cầu cụ thể đối với kiểu bài | HS làm việc cá nhân | Câu trả lời | 1. Đọc thông tin yêu cầu kiểu bài. Tóm lược ý chính.2,3. HS làm việc4. GV lưu ý: *Dù tập trung viết về cách kể hay tính nghệ thuật của TP truyện, bài viết không thể bỏ qua việc cung cấp thông tin cơ bản về TGTP. Trước khi nói về những yếu tố NT đặc sắc nào đó, cần khái quát chung về toàn bộ những yếu tố làm nên sức hấp dẫn của truyện*.  |
| **PHÂN TÍCH BÀI VIẾT THAM KHẢO** |
| Hình thành kiến thức | Nhận biết được cách phân tích, đánh giá các phương diện của NT kể chuyện trong một bài văn nghị luận. | HS làm việc cá nhân | Câu trả lời | 1. GV mời 2 HS đọc luân phiên bài viết tham khảo. Nhắc HS chú ý định hướng được nhắc trong các thẻ chỉ dẫn. Tổ chức cho HS nêu ý kiến về 3 câu hỏi.2,3. HS đọc VB, nêu ý kiến về 3 CH.4. GV nhận xét, chốt: |
|

|  |
| --- |
| *Nghệ thuật tự sự trong truyện ngắn Đời thừa (Nam Cao)* |
| **Các phương diện****phân tích, đánh giá** | **Trình tự** **phân tích, đánh giá** | **Bài học** **kinh nghiệm** |
| - Tổ chức mạch truyện- Người kể chuyện- Lối trần thuật hướng nội- Thái độ của người kể với nhân vật- Lời trần thuật | - Miêu tả yếu tố đó.- Chỉ ra chức năng, vai trò của nó.- Thái độ của người kể chuyện với nhân vật.- Đánh giá hiệu quả nghệ thuật của nó. | Cần phải nêu được giá trị của văn bản, chỉ ra phương diện nghệ thuật cần đánh giá. Mô tả và nêu vai trò chức năng của nó. Chỉ ra được thái độ của nhân vật và đánh giá hiệu quả nghệ thuật của nó. |

 |
| **THỰC HÀNH VIẾT** |
| Hình thành kiến thức | HS trình bày, phân tích được các bước trong tiến trình viết bài văn nghị luận về nghệ thuật kể chuyện của tác giả. | Hs làm việc nhóm | Câu trả lời,phiếu học tập  | 1. Chuẩn bị (HS thống nhất việc chọn 1 TP và 1 phương diện nổi bật trong nghệ thuật tự sự của nó để bàn luận) → Thảo luận nhóm để tìm ý và lập dàn ý cho đề tài vừa chọn.2,3. HS nêu ý kiến để chốt đề tài, thảo luận nhóm để tìm ý, lập dàn ý theo hướng.4. GV chốt trình tự viết |
|

|  |
| --- |
| Tìm ý, lập dàn ý: *Phân tích nghệ thuật xây dựng tình huống truyện của KL trong Vợ nhặt*  |
| ***Mở bài***: giới thiệu ngắn gọn về KL, truyện ngắn VN, tình huống truyện của TP |
| ***Thân bài*** | **Luận điểm 1** | **Luận điểm 2** | **Luận điểm 3** |
| *Chỉ ra THT* | *Phân tích, đánh giá THT* | *Nêu ý nghĩa của THT* |
| Bối cảnh: nạn đói | Tình huống lạ, éo le | Làm rõ giá trị HT và NĐ |
| Sự việc: Tràng nhặt được vợ dễ dàng. | Tình huống cảm động | Thể hiện tài năng, phong cách nhà văn |
| ***Kết bài*** | Khẳng định giá trị nghệ thuật của tác phẩm Vợ nhặt, nhấn mạnh vai trò của THT |

 |
| * Dàn ý khát quát:

*Mở bài*: giới thiệu ngắn gọn về TP sẽ phân tích, nêu khia cạnh nghệ thuật sẽ tập trung làm rõ.*Thân bài*: Triển khai bài viết thành hệ thống luận điểm, có thể theo trình tự:* Miêu tả yếu tố đó
* Chỉ ra vai trò của nó trong việc thể hiện nội dung, chủ đề, tư tưởng của truyện
* Đánh giá ý nghĩa của nó trong việc tiếp nhận của người đọc.

*Kết bài*: Khẳng định giá trị nghệ thuật của truyện. |
| **VIẾT BÀI** |
| Luyện tập, vận dụng | Thực hành viết (viết ở nhà) đáp ứng yêu cầu của kiểu bài và tiêu chí đánh giá. | Hs viết bài ở nhà | Văn bản nghị luận của hs | 1. Giao đề bài: P*hân tích nghệ thuật xây dựng tình huống truyện của KL trong Vợ nhặt.*2,3. HS làm bài ở nhà, chú ý các tiêu chí đánh giá.4. GV cung cấp bảng kiểm cho HS. |
|

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Nội dung kiểm tra** | **Đạt** | **Chưa đạt** |
| **Mở bài** | Giới thiệu ngắn gọn về tác phẩm nghệ thuật bạn sẽ phân tích. Nêu khía cạnh trong nghệ thuật của tác phẩm mà bạn sẽ tập trung làm rõ. |  |  |
| Nêu được khái quát giá trị trong đặc sắc cách kể chuyện của tác phẩm  |  |  |
| **Thân bài** | Miêu tả yếu tố (Sử dụng các định nghĩa và kiến thức lí luận, đồng thời diễn giải yếu tố đó trong tác phẩm) |  |  |
| Chỉ ra chức năng của yếu tố đó và vai trò của nó trong tác phẩm |  |  |
| Đánh giá hiệu quả của yếu tố đó đối với tác phẩm |  |  |
| Trình bày những suy nghĩ, cảm nhận của bản thân về tác phẩm  |  |  |
| **Kết bài** | Khẳng định giá trị nghệ thuật của tác phẩm truyện. |  |  |
| Nêu ý nghĩa của tác phẩm đối với bản thân và người đọc  |  |  |
| **Kĩ năng trình bày, diễn đạt** | Kết hợp các thao tác lập luận, lập luận chặt chẽ, hệ thống luận điểm mạch lạc. |  |  |
| Có lí lẽ xác đáng, bằng chứng tin cậy lấy từ tác phẩm. |  |  |
| Diễn đạt rõ ràng, gãy gọn, đáp ứng yêu cầu của kiểu bài. |  |  |
| Sử dụng các từ ngữ, câu văn tạo sự gắn kết giữa các luận điểm, giữa bằng chứng với lí lẽ và bảo đảm mạch lạc cho bài viết. |  |  |

 |
| **TRẢ BÀI** |
| Vận dụng | Khắc sâu kiến thức về yêu cầu của kiểu bài | Ôn tập về yêu cầu kiểu bài | Câu trả lời | 1. Nhắc lại những yêu cầu về kiểu bài.2,3. HS trả lời4. GV giải thích 1 số ý bị hiểu sai/phiến diện dẫn đến chất lượng khác nhau của bài viết. |
|  | Nhận xét về kết quả bài viết, rút kinh nghiệm cho hs | Nhận xét bài làm | Câu trả lời, những ƯĐ, hạn chế tiêu biểu | - GV nhận xét chung về tình hình thực hiện bài viết của HS, xoáy vào các vấn đề: xây dựng hệ thống luận điểm; việc thể hiện quan điểm đánh giá, nhìn nhận của cá nhân về TP; việc đảm bảo các yêu cầu về chính tả, dùng từ, đặt câu…- Gv trả bài, yêu cầu hs chỉnh sửa bài viết. |